

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VỊ THANH
TỈNH HẬU GIANG**

Bản án số: 68/2018/DS-ST.

Ngày 27 – 3 – 2018.

V/v Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Như Nguyễn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Liêm.

Bà Phạm Kim Ngọc.

- Thư ký phiên toà: Ông Lý Sơn Thanh Phong. Thư ký Toà án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 27 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Vị Thanh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 256/2017/TLST – DS, ngày 28 tháng 11 năm 2017, về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2018/QĐXXST – DS, ngày 09 tháng 02 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 39/2018/QĐST – DS ngày 07 tháng 3 năm 2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần SGTT.

Địa chỉ: Số 266 – 268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Hồng Ch. Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT. (Có mặt).

- Bị đơn: Ông Đỗ Thanh T.

Địa chỉ: Khu vực 4, phường III, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vào ngày 14/6/2013, ông Đỗ Thanh T có vay của Ngân hàng Thương mại Cổ phần SGTT số tiền 50.000.000 đồng, theo hợp đồng tín dụng vốn, lãi chia đều số: LD1316500274, thời hạn vay là 36 tháng, phương thức trả nợ là trả vốn và lãi

hàng tháng, lãi suất vay là 0,75%/tháng, lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn, mục đích vay tiền là để tiêu dùng cá nhân. Sau khi vay tiền ông Đỗ Thanh T không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán nợ theo hợp đồng. Khoản vay trên đã quá hạn từ ngày 28/5/2015. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm 27/3/2018, thì ông Đỗ Thanh T còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần SGTT số tiền tổng cộng là 26.572.863 đồng. Trong đó tiền nợ gốc là 16.464.000 đồng; lãi trong hạn là 7.929.000 đồng; lãi quá hạn là 2.179.347 đồng. Nay Ngân hàng thương mại Cổ phần SGTT yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Đỗ Thanh T phải có trách nhiệm trả cho ngân hàng số tiền vốn và lãi còn nợ nêu trên.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu.

Quá trình Tòa án giải quyết vụ án, bị đơn ông Đỗ Thanh T đã được tổng đạt văn bản tố tụng hợp lệ nhưng đều vắng mặt, nên chưa trình bày ý kiến và đưa ra yêu cầu của mình.

Tại phiên tòa ông Đỗ Thanh T vắng mặt không có lý do.

Kèm theo đơn khởi kiện, nguyên đơn là Ngân hàng thương mại Cổ phần SGTT có nộp cho Tòa án hợp đồng tín dụng, giấy nhận nợ và đề nghị vay vốn của bị đơn ông Đỗ Thanh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT khởi kiện cho rằng ông Đỗ Thanh T vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng tín dụng vay tiền với hình thức tín chấp, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân nên Tòa xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là tranh chấp dân sự về hợp đồng vay tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn là ông Đỗ Thanh T có nơi cư trú khi xác lập giao dịch tại khu vực 4, phường III, thành phố Vị Thanh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh theo điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp Hội đồng xét xử xét thấy: ông Đỗ Thanh T có vay của Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT số tiền tổng cộng là 50.000.000 đồng. Ngân hàng đã giải ngân số tiền vay đầy đủ cho ông T. Nhưng sau khi vay tiền ông T không thực hiện việc trả nợ đúng theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng là vi phạm nghĩa vụ thanh toán, số nợ của ông Đỗ Thanh T đã bị Ngân hàng chuyển sang nợ quá hạn theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm (27/3/2018) thì ông Đỗ Thanh T còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT số tiền tổng cộng là 26.572.863 đồng. Trong đó tiền nợ gốc là 16.464.000 đồng; lãi trong hạn là 7.929.000 đồng; lãi quá hạn là 2.179.347 đồng. Nay Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT khởi kiện yêu cầu trả nợ. Tòa án cũng đã tạo điều kiện cho các bên gặp nhau hòa giải để trình bày và thỏa thuận với nhau về số tiền nợ vốn và lãi nhưng bị đơn đều vắng mặt nên không tiến hành hòa giải

được. Ông Đỗ Thanh T cũng không cung cấp được chứng cứ gì để chứng minh là không nợ hoặc đã trả xong vốn, đóng lãi cho Ngân hàng đầy đủ. Theo quy định tại khoản 2 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010: “Trong trường hợp khách hàng không trả được nợ đến hạn, nếu các bên không có thỏa thuận khác thì tổ chức tín dụng có quyền xử lý nợ”. Do ông Đỗ Thanh T không thực hiện đúng cam kết trả nợ và cũng không tạo điều kiện thỏa thuận việc trả nợ với Ngân hàng nên Ngân hàng có quyền khởi kiện yêu cầu xử lý nợ theo hợp đồng đã ký kết để thu hồi nợ. Do đó, việc Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT khởi kiện để yêu cầu ông Đỗ Thanh T trả nợ theo hợp đồng tín dụng là có căn cứ chấp nhận. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc ông Đỗ Thanh T phải có trách nhiệm trả toàn bộ số tiền còn nợ nêu trên cho Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị đơn phải chịu án phí theo quy định.

[4] Đối với ông Đỗ Thanh T dù đã được Tòa án thông báo tham gia tố tụng nhiều lần và triệu tập hợp lệ dự phiên tòa sơ thẩm lần thứ hai, nhưng vẫn vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 91, 147, 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng: Các Điều 471, 474 Bộ luật dân sự 2005.

Khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010.

Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc ông Đỗ Thanh T phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT số tiền vay còn nợ tổng cộng vốn, lãi là 26.572.863 (Hai mươi sáu triệu năm trăm bảy mươi hai nghìn tám trăm sáu mươi ba) đồng. Trong đó tiền nợ gốc là 16.464.000 đồng; lãi trong hạn là 7.929.000 đồng; lãi quá hạn là 2.179.347 đồng.

2. Ông Đỗ Thanh T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán với Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Đỗ Thanh T phải nộp 1.328.643 (Một triệu ba trăm hai mươi tám nghìn sáu trăm bốn mươi ba) đồng. Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT được nhận lại 610.000 (Sáu trăm mười nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0012633 ngày 28/11/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

4. Ngân hàng Thương mại Cổ phần SGTT được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Đỗ Thanh T vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Vị Thanh;
- Chi cục THADS thành phố Vị Thanh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Như Nguyễn